

Số: 52/2023/QĐST - HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 13 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 93/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con và cấp dưỡng*” giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Nh**, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Ấp Đầu Bờ, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông **Bùi Văn Ng**, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Ấp S B, xã a, thành phố TV, tỉnh TV.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh và bị đơn ông Bùi Văn Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Nh và ông Bùi Văn Ng thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Nh và ông Bùi Văn Ng xác nhận có 02 người con chung là Bùi Th H, sinh ngày 04/8/2010 và Bùi Th V, sinh ngày 21/9/2016. Bà Nh và ông Ng thống nhất thỏa thuận: Ông Bùi Văn Ng đồng ý giao

02 con chung là em Bùi Th H, sinh ngày 04/8/2010 và em Bùi Th V, sinh ngày 21/9/2016 cho bà Nguyễn Thị Nh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cũng phù hợp với nguyện vọng của em Bùi Th H là được sống với mẹ. Ông Bùi Văn Ng đồng ý cấp dưỡng nuôi con là 8.000.000đ/tháng cho mỗi con đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ông Bùi Văn Ng được quyền thăm nom chăm sóc con chung, các thành viên trong gia đình không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con Tòa án có thể thay đổi quyền nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị Nh và ông Bùi Văn Ng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Nh và ông Bùi Văn Ng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng; Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ. Bà Nguyễn Thị Nh và ông Bùi Văn Ng thống nhất thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị Nh tự nguyện chịu toàn bộ án phí nêu trên, nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0015408 ngày 05/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- UBND phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Gấm